

MAGNESIUM – B₆

Viên nén bao phim

Thành phần:

Magnesium lactat dihydrat 470 mg

Vitamin B₆ 5 mg

Tá dược vđ 1 viên

(Tá dược gồm: tinh bột ngô, Era-gel, magnesi stearat, aerosil, Era-tab, PVP, talc, HPMC, titan dioxit, PEG 4000).

Dạng bào chế: viên nén bao phim.

Qui cách đóng gói: hộp 5 vi x 10 viên

Đặc tính dược lý:

Magnesium là một khoáng chất cần thiết cho sự tạo răng và xương, cho hoạt động cơ cơ và dẫn truyền xung động thần kinh, cho hoạt động của nhiều men trong cơ thể. Khi thiếu magnesium thường có các triệu chứng lo lắng, bồn chồn, hồi hộp, run, trầm cảm Việc thiếu magnesium thường xảy ra ở những người nghiện rượu, những bệnh nhân sau giải phẫu, các bệnh lý tiêu hoá giảm hấp thu magnesium, dùng thuốc lợi tiểu dài ngày. Vitamin B₆ là một coenzyme tham gia vào nhiều quá trình chuyển hóa.

Chỉ định:

Điều trị các trường hợp thiếu magnesium đơn thuần hay phối hợp. Các triệu chứng của thiếu hụt Magnesium gồm có: lo lắng, bồn chồn, hồi hộp, run và trầm cảm, tăng nguy cơ bị sỏi thận hoặc bệnh lý mạch vành tim.

Chống chỉ định:

Quá mẫn với các thành phần của thuốc.

Suy thận nặng với độ thanh thải của creatinin dưới 30 ml/phút

Thận trọng:

Magnesium dùng thận trọng ở bệnh nhân suy thận.

Trong trường hợp thiếu đồng thời calci và magnesium, nên giải quyết sự thiếu magnesium trước.

Tương tác thuốc:

Calci và các muối phosphat làm giảm hấp thu magnesium tại ruột

Trong trường hợp phải điều trị phối hợp với tetracyclin đường uống thì phải dùng 2 loại thuốc này cách khoảng nhau ít nhất 3 giờ.

Không dùng chung vitamin B₆ với levodopa.

Tác dụng không mong muốn:

Đau bụng, tiêu chảy.

Thông báo cho Bác sỹ các tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc

Cách dùng – liều dùng:

Nên chia liều dùng mỗi ngày ra làm 2 hoặc 3 lần. Uống thuốc với nhiều nước.

Người lớn:

Thiếu magnesium: 6 viên / ngày

Sử dụng ở phụ nữ mang thai và cho con bú:

Thời kỳ mang thai: chưa có báo cáo về tác dụng của thuốc khi dùng trong thời kỳ mang thai, do đó chỉ nên dùng thuốc trong thai kỳ khi thật cần thiết.

Thời kỳ cho con bú: magnesium qua được sữa mẹ, nhưng chưa có báo cáo về tác dụng của thuốc trên trẻ bú mẹ, do đó không nên dùng thuốc trong thời gian cho con bú.

Tác động của thuốc khi lái xe và vận hành máy móc:

Thuốc không gây ảnh hưởng

Quá liều và cách xử trí:

Quá liều magnesium ít gặp khi dùng đường uống ở bệnh nhân có chức năng thận bình thường.

Triệu chứng quá liều: buồn nôn, nôn mửa, đỏ bầm da, khát nước, tụt huyết áp, yếu cơ, trụy hô hấp, loạn nhịp...

Xử trí: Nếu bệnh nhân có chức năng thận bình thường, nên cung cấp nước đầy đủ để giúp loại bỏ magnesium ra khỏi cơ thể. Thẩm phân có thể làm tăng đào thải thuốc.

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Bảo quản: Nơi khô, mát, tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30 °C.

**ĐỂ XA TÂM TAY CỦA TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG
NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN, XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SỸ**

Sản xuất tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM BIDIPHAR 1
498 Nguyễn Thái Học – Tp Quy Nhơn – Bình Định – Việt Nam
ĐT: 056.384640 – Fax: 056.3646845